

GIÁ BÁN	
ĐỒNG-PHÁP	NGOẠI-QUỐC
Một năm 5.000	6.000
Sáu tháng 2.500	3.000
Ba tháng 1.500	2.000

Mua báo phải trả tiền trước.
Thư và mẩu giấy cho M. TRẦN
DINH-PHIÊN - Ai đăng quảng cáo
về riêng xin thương ngại trước.

TIENG-DAN

Chủ nhiệm kiêm Chủ bút
HUYNH - THUC - KHANG
Quản lý
TRẦN-DINH-PHIÊN

LA VOIX DU PEUPLE

Mỗi tuần xuất bản hai kỳ thứ tư và thứ bảy

BAN QUẢN
Đường Đông-Nà, Huế
Giấy phép số 83
Giấy phép: TIENG-DAN - Huế
Hộp thư số 31.

Người ta bầm-sinh
ra tự-do, thế mà nơi
nào cũng thấy bị
trông mang gông
đồng.
(Housseau)

BÀN VỀ CHỮ QUYỀN

Giới đất sinh ra muôn vật, không vật gì không có sở trường, thì không có vật gì mà không có quyền được tranh cạnh: loài cánh cứng lông dài, có quyền bay bổng; loài đầu sừng chân vút, có quyền tranh đua; loài vẩy vẩy có quyền ở chỗ hẻo lánh, loài còn trung có quyền ở nơi có cây rậm rạp, gần xem tạo vật thiết đã khổ tâm sinh ra giống gì tốt là phủ cho quyền ấy.

Đến người ta thì tạo vật lại càng lưu ý lắm, bất cứ là trắng là vàng, là trai là gái, khi mới lọt lòng mẹ, oà oà ngà dất, một tiếng chào đời, thì ai ai cũng đã đủ các cơ quan cho đủ quyền ở trong vũ trụ: nào khối óc vuông tròn, có quyền suy nghĩ, nào giác quan lạnh lẽo, có quyền xét xem, đôi vai chính tể, non sông tha hồ gánh vác, đôi chân vạm vạp, và đôi mắt sức đua chen, ngoài ra lại có ba bậc lưỡi có quyền hô hào, một đôi tay có quyền vung vẩy. Quí hóa thay! giới cha đất mẹ, thật đã có lòng với ta! tuy cái sức mạnh tài riêng có chỗ kềm các loài, còn cái quyền thì người ta thật chiếm cái địa-vị cao hơn hết vạn vật vậy. Danh-nho nói rằng: « Việc trong cõi đời, đều là việc trong phận sự mình cả ». Người Tây nói nhân-quyền cũng là nghĩa ấy. Ai cũng là người, thì ai cũng có quyền, ai cũng có quyền, thì chắc là không ai đòi được của ai.

thầu trời chẳng? Thời van đã mới miệng mà có bờ leh gì? ta mượn người tìm họ chẳng? Thời ai cũng như mình, chờ ai sẵn lòng tìm cho mình. Ta tới kẻ có quyền ta đòi lại chẳng? không, ta mất quyền ta người giữ quyền người, ta lấy nghĩa lý gì mà muốn đòi tự nhiên như thế được? Thời, chỉ bằng ta bình tâm tĩnh khí, tình lại hồn mê, tìm cho biết cách tìm.

Đại phạm vật gì cũng vậy, khi lỡ đã mất rồi mà muốn tìm lại, thì cần phải tìm cái duyên cớ sở dĩ mất thế nào. Lại có khi cần phải kiên nhẫn chờ đợi, như không biết mà chăm chăm đề bụng, gió xết mà tìm.

Huống gì cái quyền thuộc về phần hình thức thì ít, mà phần nhiều thì thuộc về tính thần, tìm mà chỉ rao miệng tìm suông, thì tìm sao cho được. Nay ta thử hỏi cái nguyên nhân trước đã: Bất cứ vật gì mất là vì vô ý, hoặc là vì bỏ rơi mà mất, hoặc là vì người cho người mà mất, hoặc là vì ý lợi mà mất, hoặc là vì trộm cướp mà mất, lại có cái vì tham mà mất, vì ngu mà mất, vì lưỡi biếng mà mất, vì sơ suất mà mất, tìm lại tại không biết giữ gìn, cái quyền của ta mà mất cũng chẳng qua như thế. Nguyên nhân-quyền là của thiên nhiên mình có làm mất thì người ta mới được, dầu biết người được mà không oán được người. Minh biết mất thì chỉ mình tìm lấy, mà không nỡ giành được cho ai, muốn tìm thì bầm bụng ra công, mà không van la được giới đất.

thư chàng, xin ra mà dân đường chỉ lối: lần quất non sông, học vàng châu chấu, ai là người khai khoáng chẳng xin ra mà xáo cái tim vàng; cho đến hòa xa hòa thuyền, xuất dương nhập cảng, đều là quyền cả, đều là chỗ tìm quyền cả, ai là tài, ai là sức, ai là hàng sản hàng làm, rù nhau ra tìm, một lòng son sắt, chắc chẳng được nhiều cũng được ít, có lẽ nào chịu dơ tay trắng mà ngồi không?

Tuy vậy chữ quyền liên chữ lực, mà chữ lực lại bởi chữ tâm, anh em ta đã là người một nhà, lại chẳng khác gì cũng đi một con thuyền, cùng tìm một vật mất, trước phải đồng tâm đồng lực, sau phải chia nẻo tìm tìm, kẻ ít người nhiều, ngày dần tháng chửa, thì chắc sao rồi chẳng có ngày.

Đó là nội cái quyền chính đáng, thì nên thế, còn cái quyền mà làm hại làm hư làm tổn tàn nói giống, như cái quyền lấy của kẻ người, cái quyền ý mạnh ăn hiếp, quyền mà làm chi? mà đòi nữa làm chi? xin ai này lo bỏ quyền nhỏ mà đánh lấy quyền to, xin bỏ quyền ta mà đánh lấy quyền chính.

A-Hàn

TÂN-VĂN

Thơ tết
(Tiếp theo)

Nhà giàu phú vô ích.
Khổ thay con nhà nghèo!
Dường như không có cúng,
Ngon đến đâu leo heo.
Gạo không, tiền cũng cạn,
Nhà trống gió thổi vào.
Ba mươi Tết trốn nợ,
Ba bữa Tết nằm quơ.
Nào ai đến hỏi thăm,
Đầy bàn bún lươn rêu.
Tết kéo dài một tuần,
Lắm thuê không ai kêu.
Động riêng chưa có lễ,
Phải gác bếp anh em.
Tiền cây tiền tài nước:
Lành trước không bao nhiêu.
Mặc ai vui cảnh Tết,
Nghèo thấy Tết, buồn thiu.
Xưa kia Lễ-mong-Chánh 1)
Khôn 1) có tiền tiền Tết,
Ngày nay Mong-Chánh nhiều.
Ông Tào không lâu hết,
Đưa tổng con quí nghèo,
Xe lừa nhờ ai kết 2)?
Cac nước van mình kia,
Hư tục đã quá què.
Tết họ chỉ một ngày,
Lưu họ không bày việc.
Giàu không quang tiền toi;
Nghèo không hành xác mệt.
Hỏi đồng bào là này!
Cần quốc và ta mi!
Năm cũ qua năm mới,
Đeo thời hủ làm chi!
Giàu chứ huy hoặc thòm.
Hầu thương người hạn vì.
Nhon đạo ngày một rồ.
Thần quyền ngày một suy.
Bất từ năm nay đầu.
Xin chữ chữ "tân hi",
Chức kẻ lớn: tân-đức,
Chức kẻ bé: tân-trí,
Xin chữ chữ chữ "Giàu",
Đang giàu đó nghèo đi.

TẬP LOẠI

Phép nuôi gà
(Tiếp theo)

Những đồ dùng trong trường gà
Máng ăn. — Muốn giữ gìn tầm của gà con ăn cho sạch sẽ, thì nên dùng những cây tre, chẻ đôi ra làm máng ăn; phải róc mắt và gọt cạnh cần thận, mỗi đầu kê lên một miếng gỗ đã khoét sâu, để giữ lấy cái máng ấy cho khỏi đổ, nhưng phải kê cho vừa tầm con gà con; khi nào cho ăn xong, thì rửa sạch, kéo dờ ăn còn dính lại hóa chua ra.

Gành cho ăn như vậy cũng được, song thường chỉ nên kiếm lấy một chỗ cao ráo, để rắc dờ ăn ra đó là đủ.

Nước uống thì nên để vào cái đĩa bằng đất, hoặc những cái hộp cho gà khỏi dẫm chân vào. Khi uống rồi nên cất ngay đi.

Trường gà nên để nuôi gà cho chóng béo. Bền Âu-châu, khi nào muốn nuôi gà thực béo, người ta thường nhốt riêng mỗi con vào một cái ngăn hẹp, chỗ dùng chỉ vừa đủ xoay xở mà không để cho con ngó trông thấy con kia được. Cái trường ấy cách thức làm như sau này:

Trường hết bằng đóng lấy 2 cái khung gỗ dài độ 1 thước và cao độ 0,35. Để hai cái khung ấy: 1 cái ở mặt trước, 1 cái ở mặt sau, cách nhau 0,35, rồi lấy 6 tấm ván vuông và mỏng, mỗi bề 0,35 phân; cứ cách 0,20 đóng một tấm, thành ra được 1 cái trường gà 5 ngăn. Đằng trước đóng chắn song gỗ, mỗi chắn song cách nhau độ 5 hay 6 phân. Đằng sau thì bịt ván; dưới không sơn mà cũng không có dây. Còn ở trên thì lấy 1 tấm ván dài độ 1 thước, rộng 0,35 mà dầy. Ở mặt trước để hai cái đĩa bằng đất: 1 cái đựng nước và một cái đựng dờ ăn. Hoặc giả chẻ đôi cây tre ra làm máng ăn để ở mặt trước, còn nước thì đổ vào 1 cái đĩa để ở mặt trong trường cũng được. Mặt trước nên để gần sát vào tường cho gà không trông thấy người qua người lại thì tất phải dùng yếm.

Ở chỗ gà đứng phải rải một lượt cát, mùa rét thì lấy thêm 1 ít trấu rải lên trên để chân nó khỏi bị lạnh.

Cái trường này muốn làm bằng bìa gỗ cũng được, chỉ phải phải đi hai mặt: mặt trước và mặt trên; còn đằng trước thì đóng trần song, ở trong đóng ván, chia ra từng ngăn rộng 0,20 phân một.

Cái trường riêng này nên để ở trong trường gà ấp mới tốt.

Lồng gà. — Ta lại nên đan cái lồng để nhốt gà mẹ đẻ con. Cái lồng ấy, lỗ đan phải lo để gà con có thể chui qua được. Giời nâng lưới mưa thì thả gà mẹ và gà con vào đấy. Ở trong đó để dờ ăn và nước uống sẵn sàng.

Gà con nhàn được rộng cũng thường chạy ra ngoài kiếm ăn, nhưng gà mẹ ở trong trường vừa gió, hoặc nó nó đi xa, thì lập tức nó gọi ngay về.

Gà mẹ lắm khi đưa non đi kiếm ăn thực xa, không nghĩ gì đến mùa

VIỆC GIÁO-DỤC Ở NƯỚC TA

V. - Việc giáo-dục mới kết quả thế nào?
(Tiếp theo)

c) Phổ thông. — Sở dĩ trước khi phê bình việc học ngày nay, tôi cần phải giải rõ cái nghĩa « thiết học », là vì tôi thấy có người nhận lầm nghĩa hai chữ ấy mà phê bình một cách quá khắt, làm thiệt hại cho việc giáo dục không ít.

Nhiều người thấy học tới nghiệp ban đầu học và cao đẳng học rồi mà không biết được một nghề riêng gì để độ thâu, lấy làm chán nản, chứ không biết rằng ban đầu học chỉ là học phổ thông, chứ chưa phải học chuyên môn. Học phổ thông chẳng qua là con đường cần phải đi để đạt được cái mục-dịch làm nghề mà thôi. Cái thì giờ học đó, là thì giờ trồng cây, cấy phân, tưới nước, chờ không phải thì giờ hái trái dâu. Trồng cây cấy phân xong, nhiều thì hoa quả càng tốt tươi; người đi học thì học phổ thông càng rộng, thì ngày sau chuyên nghề càng tinh. Chẳng lẽ không nên vì cái cơ trọng « thực nghiệp » mà muốn cho các trường phổ thông kia dài ra làm trường công nghệ. Các nước bên Âu bên Mỹ tuy chuộng thực nghiệp, nhưng mà học phổ thông cũng càng ngày càng mở rộng ra, nên nung đúc được nhiều hơn tài về văn trong thế giới. Nước ta ngày nay vì dân tình cùng quần tuy cần phải có cái học « công gao », là học xoải một nghề để làm ăn cứu cấp trong lúc nghèo đói; nhưng ngoài những người kỹ sư, các ban thanh niên anh tuấn, con nhà phú hộ, còn phải chuẩn sao cho trong nước có được nhưn tài, để đảm đương sự nghiệp mai sau, nên cần phải có học phổ thông rồi sau mới đạt mục đích ấy được.

Nhưng nói thế không phải là nói thanh niên ta ngày nay không có đủ gì đáng đau đớn đâu. Sự đau đớn vẫn có, nhưng mà phần nhiều chỉ biết đau mà không biết nguyên nhân bệnh ấy ở chỗ nào. Xét cho kỹ ra, thì cái nguyên nhân ấy là thế này:

1.) Sự thiếu thốn của thanh niên là không phải bởi tại học phổ thông, mà lại bởi không có học chuyên môn. Những người nghèo không theo học phổ thông, cần phải có nơi học nghề để sanh nhai; các người đã học được nhiều hay ít trong các trường phổ thông ra, thì cũng cần phải có nơi học chuyên môn, mới có thể làm gì được. Những trường học chuyên môn ấy thì nay còn thiếu nhiều lắm, nên phần nhiều thanh niên phải thất nghiệp, rồi đổ lỗi cho các trường phổ thông là không dạy thành nghề. Vậy sự hại là không có trường học chuyên môn, chứ thất không phải tại có trường phổ thông

vậy. Tất phải có nhiều trường chuyên môn và đủ các giai cấp như trường phổ thông, mới cứu được sự hại ấy.

2.) Còn một cái tệ nữa làm cho gần đây các học sinh đem lòng chán sự học là bởi có nhà trường phổ thông thiên về một phương diện (hiệt hành thái quá, nên chỉ học sinh không nắm được cái thú vị và cũng của cái học « đạo đức », và những phương pháp « xé », « nghiệm », « suy », « tìm » theo lối học phổ thông Âu-Tây, là cái học bỏ não không gì bằng.

Nguyên từ khi người Pháp mới qua đây, vì ngôn ngữ khác, chữ viết khác, nên những người học « từ viết » không thể dùng được, phải nương dựa vào vị cho bọn học « ma-dame, monsieur ». Mấy người này mới bập bẹ đôi tiếng Tây cũng được làm thầy thông thầy kỹ, lương bổng hậu hơn ông tú ông cử học chữ Hán. Ấy vì sự cần dùng mới, nên ở nhà trường ra bao nhiêu cũng có chỗ bở; cái danh từ « thiết học » có lẽ cũng bởi thế mà không ai công kích gì. Còn về sự thiết thì Tây học vẫn cứ ở Tây, chứ chưa nhờ chữ Pháp truyền sang xứ mình. Ngày trước chánh-phủ bảo-hộ cần có người giúp việc vậy, nên nhà trường đào tạo ra học người ấy. Song ngày nay chánh-phủ đã đủ người giúp việc rồi, mà mục đích nhà trường cũng chưa đổi, thì học trò thì đổ phài ế, đó là lẽ tự nhiên. Cái cảnh huống các cậu bô-ri-mc, các cậu đi-lôm ngày nay lao nhao lúc nhúc, chạy ngược chạy xuôi, quí của trước lớn cửa sau, để lo được bỏ báo, thật là đáng thương! Oí! thiết học phổ thông mà như vậy ư? Thiết học phổ thông mà như thế ư? — Xem thế thì biết học sinh gần đây đem lòng chán sự học trong nhiều cơ khác, cũng có một cơ là vì cái nghề nói thuê, viết mướn, bầy giờ đã thành ra không hợp thời nữa.

(Còn nữa)
Học hải dật M. B. T.

MỘT BẠO NGHỊ-ĐỊNH

về cách ký-án, yết-thị v. v.

Ngày 3 tháng Janvier, quan Quyền Toàn-quyền mới ý đạo nghị-định, định cách thức ký-án, yết-thị và khai-trình về nghề mang và phát giấy in. Xin trích đăng sau này:

CHƯƠNG THỨ NHẤT
Điều thứ nhất. — Sự ký-án định trong các điều thứ 3 và 6 đạo ngày 4 tháng 10 năm 1927 thì ở các nơi thủ-phủ phải làm tại tòa Khâm-sứ, Thống-sứ, ở các tỉnh thì làm ở tòa cai-trị địa-phương, ở các thành phố theo cách cai trị thị-xã không phải là nơi tỉnh - lý thì làm ở tòa đốc-ly.

CHƯƠNG THỨ HAI
Điều thứ 6. — Những tờ tuyên-cáo chính-kiến, những tờ thông-dạy và yết-thị về tuyên-cáo, nếu cái trị trong tỉnh hoặc trong thị-xã không có định nơi riêng để yết-thị về cuộc tuyên-cáo thì có thể dán vào tường các nhà cửa lâu dài công cộng mà không phải là những nơi là « giáo hoặc thuộc về một hạng đặc biệt vì tính cách lịch-sử hay mỹ-thuật, và không phải ở gần nơi dân-phố, trừ ra những nơi do điều trên kia đã cấm (cấm yết-thị riêng chỉ để yết-thị các công văn mà thôi).

Điều thứ 7. — Cấm không được lột, xé, dán phủ lên hay chửa khác

di những tờ viết do quyền cai trị truyền dân ở các nơi đặc biệt, hay những tờ thi tuyển cử dân ở nơi khác, không phải ở nhà những kẻ đã làm đều lỗi ấy.

Điều thứ 8. — Ai muốn làm nghề mang hoặc phát những sách vở giấy má và các thứ ảnh ở trên đường công thì phải làm một tờ khai trình ở tòa cai trị địa phương nơi nhà ở người ấy (tòa Sứ, Song và sự mang hoặc phát ở các báo và tạp chí thì có thể khai trình ở tòa tại nơi đi phát).

Điều thứ 9. — Tờ khai trình nói trên kia phải có tên, họ, nghề nghiệp, tuổi, nơi ở của người đứng khai và phải có hai miếng ảnh chụp trước mặt, rộng độ 5 hoặc 6 cm., cao độ 7 hoặc 8 cm., mặt phải cho vừa lớn để có thể nhận cho dễ.

Làm ngày sau khi khai trình, tòa sẽ phát cho người khai một cái giấy thông hành, viết các điều kể ở trên kia và có tấm ảnh đóng dấu kho.

Điều thứ 10. — Làm nghề mang và phát ấy mà không khai trình trước, hoặc khai trình sai, khi có người có trách nhiệm hỏi giấy thông hành mà không đưa ra thì đều kể là tội vi-cảnh cả.

Điều thứ 11. — Những người làm nghề mang và phát ấy nếu có ý mang và phát những sách vở, giấy má, báo-chi, binh ảnh, có tính cách phạm-luật mà không phạm đến những trường hợp định trong điều 42 đạo luật ngày 29 Juillet 1881 thì sẽ bị truy-tố theo thường phạm.

VIỆC TRONG NƯỚC

TRUNG-KY HUE

Ngân sách Nam triều năm 1928

Số bạc định thần	
1. Bảo hộ giao lai	1 700.000.000
2. Cho thuê đất quan phòng ở các tỉnh	1 000.000
3. Nước Lao chịu một phần tiền ở trạm Lao-bào	1 000.000
4. Giải kim tiền ngân-tiền khố-hội, long-tinh, cấp-chi	10 000.000
5. Thuế đinh và thuế điền truyền Kinh-thành	1 000.000
6. Tiền giấy bạc, long sắc của các quan Bắc kỳ	200.000
7. Học phí của Hoàng-thượng	20 000.000
8. Thuế xe trong thành	400.000
9. Học phí ở tỉnh lỵ	200.000
10. Bút thưởng thần	5 000.000
11. Giải chi thuế lương điền tỉnh Bình-thuận	20 000.000
Tổng cộng định thần phòng	1 758 800.000
Số bạc định chi	
1. Tai Hộ	162 807.500
2. Thuế-binh	16 191.15
3. Hoàng-phái	162 806.08
4. Lương-thư-ơng các quan văn võ	1 148.272.58
5. Thuế	71 439.16
6. Công-tác	142 000.00
7. Tiền-cứu, tiền-lô phí và gia cấp cho các quan viên	20 000.00
8. Chi tiêu các việc vật	38 120.00
9. Dự bị khi quan viên thăng trật	17 000.00
10. Bút thưởng chi	20 720.45
11. Giải chi và lương điền tỉnh Bình-thuận	20 000.00
Tổng cộng định chi phòng	1 758 800.00

MỘT LỊCH

Vào tháng 2 và tháng 3 Tây này, sẽ có 1030 người lính bản xứ ở Trung, Bắc kỳ. Số lính ở Bắc định lấy là 571 người còn ở Trung định lấy là 459 người. Các lính đó sẽ thuộc về đạo binh Trung, Bắc kỳ.

CỜ BẠC

Lần này ở Kinh-dô, cấm đồ-bạc hình như nghiêm ngặt, song tại Phố Tr. V. S. đường Paul Bert ngay trước mặt « Sở cảnh-sát chợ Đông-bà » như tưởng có đồng người, tôi nào cũng nhóm họp nhau để đồ bạc : me có, bài cầu có, dù các hàng người. Tệ đồ-bạc ở Kinh-dô, thuở nay đã làm lụy nhiều người, mong quan trên lưu ý cho.

AO HỒ

THANH-HÓA (HOÀNG-HÓA)

Một cách tự tử kỳ khôi

Ngày 14 Janvier ở làng Hoàng-Nghĩa có 1 người trẻ độ 30 tuổi, bực tức vì nỗi gia đình tan nát mà quyết sinh 1 cách ghê gớm.

Nguyên gia đình người này cả thảy có 8 người, mà 6 người đã bị bệnh dịch tả thiệt mạng, còn sót lại 2 vợ chồng anh ta mà thôi. Cách ít lâu nay người vợ anh ta cũng lịm cách mà bỏ đi mất.

Vì vậy nên anh ta buồn cho thân thể, ngẩn cho gia đình, định vào trong nhà rồi đốt luôn cả nhà. Mà anh ta vẫn cứ điềm nhiên ngồi trong đồng lúa, khi xóm giềng biết thì lửa đã to quá, không thể cứu được, chỉ thấy 1 nấm xương tàn. Hôm sau quan Phủ tới khám và cho mai táng.

Một cách tự tử cũng kỳ khôi.

T. T. K.

HÀ-TĨNH

Nghĩa tiếng Cự rất mới

Người ta hay dùng tiếng cụ mà gọi người già, để tỏ ý kính trọng, thế thì tiếng ấy tùy theo thời-thời, quen-dùng sao thì dùng vậy, không cần phải tìm nghĩa mà giải thích làm gì. Nhưng vì nay mới mới một nghĩa tiếng cụ, không phải là hai người nói với nhau, mà chính là quan giảng dụ cho dân nghe, kỳ giả là một người được nghe nghĩa tiếng cụ rất mới mẻ, xin lược thuật như sau này :

Ở Bắc-kỳ xưa nay, dùng tiếng cụ để gọi người già cả, không kỳ địa vị nào, kể 50 tuổi trở lên, thì ai cũng gọi bằng cụ. Để tỏ ý kính người già, đó là tiếng cụ ở Bắc-kỳ.

Ở Nghệ-an và Hà-lĩnh thì dùng tiếng « cõ » để gọi người già cả, còn tiếng cụ thì lúc xưa chỉ dùng để gọi người nào có con thì đồ hoặc làm quan, như một lão nhà quê, tay lấm chân bùn, thế mà có con t. i đồ T. i, thì được người ta gọi bằng cụ ngay. Hiện bây giờ cũng dùng tiếng cụ mà gọi những người có con thì đồ các hàng Tân học và làm việc các sở nhà nước, đó là tiếng cụ ở Nghệ Tĩnh.

Ở Huế trước vẫn có tiếng cụ, nhưng không phải là tiếng kính trọng, chỉ để gọi người thường, một cụ cụ kia cũng như kẻ nọ kẻ kia mà thôi, còn quan thì làm đến chức thật lớn, cũng gọi quan lớn chứ không tiếng gì lạ. Từ ông Hoàng-cao-Khai, ông Cao-xuân-Dục về Huế hai ông đều người Nghệ Tĩnh, làm quan lớn có con đồ làm quan, cho nên những người Nghệ Tĩnh ở Huế, theo tục Nghệ Tĩnh gọi hai ông bằng cụ. Từ đó tiếng cụ Nghệ Tĩnh thông hành ở Huế, nhưng mà ý nghĩa có khác, là dấu không có con thì đồ làm quan, mà tự mình làm quan đến Thượng-thư, người ta cũng gọi là cụ, ấy là tiếng cụ ở Huế; dần dần tràn ra các tỉnh, quan đốc, phủ quan bố, quan án cũng gọi bằng cụ, không luận đến có con đồ làm quan và tuổi già trẻ nữa, gần vài năm lại có đem tiếng cụ gọi người Tây nữa.

Lịch-sử tiếng cụ ở nước ta như thế (có lẽ trong Nam-kỳ chưa có) cũng không lấy gì làm lạ, mới đây quan Tuần Hatinh mới hiểu dụ cho dân rõ nghĩa chữ cụ như sau này :

« Tôi thấy ai ai cũng kêu lão, ... là cụ, tôi không hiểu là nghĩa gì, cụ nghĩa là dũ, phải làm đến bậc đại thần có công danh có sự nghiệp như cụ lớn Sứ mới xứng, còn như tôi cũng chưa xứng, nghĩ như Lão... có chỉ là « dũ » đầu, mà cũng kêu bằng cụ. ... »

Lấy chữ nho mà thích tiếng nôm như quan Tuần giảng nghĩa chữ Cụ đó, (cụ là dũ) thật là phát minh mới, mà trong ý quan ngộ nhận rằng tiếng cụ là người thường không được kêu. Nếu như quan đi ra đến Bắc-kỳ, thấy người nhà quê già đi gánh nước mà người ta cũng gọi bằng cụ, chớ quan hiểu làm quan lớn xử Bắc-kỳ, nghèo khổ xấp mấy xử Huế vậy, vì cụ mà không đủ ... Buồn cười thật.

Một người dân Hà-tĩnh

1) Bắc-kỳ là gốc từ nước Nam, tiếng gọi cũng từ đó mà ra.

QUẢNG-BÌNH

Tin xe lửa

Cầu Long-dại gần Đồng-bởi hoàn thành rồi, đường xe lửa Hanoi-Tourane đã thông hành chẳng có điều gì trở ngại.

BÌNH-ĐỊNH (PHÚ-CÁT)

Ăn bớt của dân

Năm trước, vụ quốc trái làm đường xe hỏa, làng Hồi-sơn kỳ chi 5 cõ là 250\$00 mà bọn hương lý về làng cổ ruộng công điền và đơn tại dân, góp bạc được là 400\$00, thế là chia nhau ăn bớt hết 150\$00. Năm sau quí ông lại lập bản hạc gia mỗi cõ 30\$00 tất cả được 150\$00. Thế là góp của dân 400\$00 mà làng ăn bớt lần lần, hiện bây giờ chỉ còn cõ 150\$00 thôi. Nghe khoảng này huyện tỉnh đang cứu xử và kết án, mà mấy ông; hào cường đang còn chạy kiểng bạc từ mỗ, nếu quan công bình, thì dù chạy thế nào, cũng khó khỏi bị ăn.

Dân làng

PHÚ-YÊN (TUY-AN)

Lệ nào 15 tuổi đã trực tràng ?

Làng Phú-Tân có tên là Cự nhà giàu, thân quan, trong làng chẳng ai dám động tới tên. Nợ nhà nước bài dân đi làm sở Dân thủy Đông-cam, trong làng có người bà quâ có đưa con trai mới 15 tuổi, anh ta ép phải trực tràng rồi bắt đi Đông-cam, và Đông - cam là chỗ chủ không thương từ, nay tên ấy nghe bắt đi Đông-cam sợ quâ bỏ trốn, Ly-Cư bắt bà kia đi làm, bà ấy tức mình đành mượn sợi giây oan khổ mà lừa trần ; bà ấy chết rồi, Ly-Cư đến nhà chôn cất, dân trong làng không được hở môi ; vậy mà có kin dẫu, quan trên nghe thấu, phải khám quâ tang, nay hiện đang tại phủ, khó gì biết quan trên định xử thế nào ?

Ng. Minh-Đức

KHÁNH HÒA (NHA-TRANG)

Cuộc diễn kịch giúp lao dân

Hội « thể-thao Nhatrang » vừa mới tổ chức cuộc hát cải lương quyền tiền giúp anh em bị lụt ở Thuận-hóa.

Tiền thu hai đêm nghe hát được 300\$00 trừ chi phí còn lại 200\$00. Hội sẽ đi diễn các nơi khác như Ninh-hoà và Vạn giã, v. v.

Đ. C.

BÌNH-THUẬN (PHÚ-LONG)

Công vì tiền chớ không giá ngạch (tarif)

Nguyên ngày 27-12 Annam, em tên Phạm-ngọc-Khuê là tên Mọi và tên Nhè, gánh cá tới chợ Xóm-lựa bán. Hào-Nhâm là chủ chợ Xóm-lựa, thân thiện thuê mỗi gánh cá là 1\$80; Nhè và Mọi xin đưa 0\$30, Nhâm không chịu, chỉ nã cho dù 0\$80. Thì Nhè và Mọi nhứt định đưa 0\$30 mà thôi. Biện Hòa em ruột Nhâm cứ việc thấu đủ và nói rằng : « tao làm cho mày bán hết cá cả Tự cha mày. »

Bà mẹ vợ tên Khuê ở gần chợ, nghe những lời Hòa như vậy, có ý động lòng, mới ra kêu Hòa nói anh em đã lấy tiền chớ quá luật rồi, thì Nhâm và Hòa lập tức chạy tới nắm đầu bà loạn dũ, bà la ồm lên rồi bọn bên tên Nhâm chạy ra, diễn thành một đám đánh lộn, tên Khuê và vợ có bị thương, phải đi nhà thương, tên Khuê đã làm đơn trình quan Phủ chưa biết quan xử ra thế nào.

Thuê chỗ mà không có luật nhất định, thành ra sự rắc rối như vậy. Quan trên xin lưu ý c o.

Ng. v. T

BẮC-KY HANOI

Mấy đồn lính mới

Nay có nghị định đặt mấy đồn lính mới ở Dalat, Vinh, Kontom, Bannethuot (Trung-kỳ) Tây-ninh (Nam kỳ) và Luang-Prabang (Ai-lao) còn ngày nào thì hành sẽ do quan Tổng-tư-lệnh định.

Tin báo giới

Nay ở phủ Toàn-quyền có nghị định cho phép ông Migro, chủ nhiệm báo Hạng-dông ở Saigon được mỗi tháng xuất bản hai kỳ (trước kia thì xuất bản mỗi tháng một kỳ, và cho phép báo Revue littéraire của ông Huayh-Thai xuất bản ba tháng một kỳ ở Chợ-lớn.

Lại có nghị-dịnh cấm không cho phát hành ở Đông-dương 1 tờ báo lâu tên Sime Shing (Tâm-thanh) và 7 tờ báo Nam ly ở Pháp; Phục quốc Ance annamite, Annam scolaire (vừa chữ pháp vừa quốc-ngữ), La Nation annamite, La Tribune indochinoise, Việt-Nam, Journal des étudiants annamites de Toulouse.

NAM-KY SAIGON

Vụ án mấy người làm lễ truy-diệu cụ Lương văn Cẩn.

Mấy người can về việc làm lễ truy-diệu cụ Lương văn Cẩn đã có giấy đòi ngày 17 Janvier, song đã hoãn lại 6 Mars mới xử.

CAO-MAN PHNOM-PENH

Cuộc hát giúp lao dân

Ngày 11 Janvier, ở Phnom-penh có tổ chức một cuộc hát cải lương có lấy tiền giúp nạn dân Thanh và Nghệ.

Tiền thu được 728\$30, trừ chi phí hết 186\$22 còn lại được 542\$14 Số tiền này đã gửi cho báo Tribune indochinoise nhờ chuyển giao cho hội đồng cứu-tễ ở Thanh-hóa.

Theo C. L.

ĐỘC-GIÀ LUẬN-DÀN

Tình-hình nước nhà (Tiếp theo)

2) Văn-đề Học thuật
a) Lịch sử. — Nước ta lúc xưa học chữ Nho. Nho học nghĩa là học chữ Tàu. Học chữ Tàu nghĩa là tư tưởng và văn-chương người Tàu. Học tư tưởng người Tàu tức học ngũ-kim - tư-truyện. Học văn chương người Tàu tức học làm thơ, phú, văn và kinh nghĩa. Khi học hai môn ấy rồi thì thi-hương. Thi hương đậu rồi thì thi hội. Thi hội đậu rồi là thành một « nhà nho » hoàn toàn.

Từ khi người Pháp sang bảo hộ nước ta, thời ta lại theo tây học. Tây học nghĩa là học văn minh của Âu-tây. Văn minh Âu-tây tức là lý thuyết, cách trí và hành trị của Âu-tây. Mà lý thuyết, cách trí và hành trị của Âu-tây chính là cái lý do để sự phủ cường của các dân tộc Âu Tây.

b) Hiện thời. — Hiện bây giờ, trình độ tây học của ta như thế này : trong mỗi một tỉnh, có bốn trường tiểu học dạy đọc, viết và tính, theo lối học Pháp.

Trong mỗi một xứ, có một hai cái trường trung học dạy đủ sức để

làm những việc đơn trương giấy má trong các công sở báo-bộ. Trong cả nước, có một trường đại học dạy đủ sức để giúp việc trong các công sở báo-bộ.

Văn-đề : Từ dân. —
a) Lịch sử. — Nước ta lúc xưa chưa ra làm bốn hạng người : « sĩ » là người làm quan, « nông » là người làm ruộng, « công » là người làm nghề, « thương » là người đi buôn.

Trong bốn hạng người ấy, người làm quan là hạng người sang hơn cả, mà người làm ruộng là hạng người nhiều hơn cả.

b) Hiện-thời. — Từ khi có phong trào Âu Mỹ tràn sang nước ta thời « xã hội tư dân » ấy dần dần mỗi ngày mỗi thay đổi.

Hiện bây giờ trong nước ta có những hạng người như thế này : người làm ruộng ở nhà quê, người làm thuê ở thành thị, người làm nghề và người đi buôn.

Làm ruộng ở nhà quê có ba hạng người : ông chủ điền lớn, ông chủ điền nhỏ và ông chủ ruộng. Ông chủ ruộng là người không đất ruộng, phải thuê ăn tiền công mướn.

Làm thuê ở thành thị có hai hạng : làm thuê phần xác và làm thuê phần não. Hạng « làm thuê phần xác » là hạng làm thuê ăn tiền công mướn. Thi dụ : cu li xe kéo, cu li đồn điền. « Hạng làm thuê phần não » là hạng làm thuê ăn tiền tháng một. Thi dụ : quan Annam, các thầy, các ông trong các sở thương mại người ngoại quốc.

Làm nghề có hai cách : hoặc có ít nhiều tư bản : tự một mình mở cửa hàng mà làm, như thợ rèn, thợ bạc, thợ thêu, thợ dệt ; hoặc không có tư bản, phải làm thuê trong các xưởng kỹ nghệ, như xưởng may-cà, may dệt, sở hóa xa, xe hơi.

Đi buôn có hai cách : hoặc mua hàng hóa một nơi để bán lại một nơi, như buôn gạo, buôn gỗ, hoặc làm nhà làm phố để cho thuê hay trưng làm cầu cống trong công việc lục lộ.

TINH TIẾN

ĐI HANOI KHÔNG MẤT TIỀN TÀU

Ngài nào muốn đi Hanoi không mất tiền tàu, thì nên viết thư về Điện Trục-Thành N 59 bis Rue Neyret (cửa Nam) Hanoi, mua một cái xe đạp, chỉ có 1000 đồng, rồi đi xe đạp tới Nam chí Bắc. Các thư phụ tổng giá rất hạ nhà buôn tỉnh già rồi. Ngài nào cần dùng thì gửi một cái thư về 5 xu, về cho M. Tiêt-Hiên Trung trong 21 tiếng đồng hồ lập tức có một chiếc vélette automobile g lux 815 tourisme 78\$.

Monet et goton tourisme 57\$ Routiere 55\$

Lucifer tourisme 61\$

Chobert 48\$

La Loure 47\$ 400 47\$ Routiere 45\$

New Empress 50\$ 52\$ 48\$

L'oiseau 38\$ 36\$ 36\$

PHỤC-SINH

(XÃ-HỘI TIỂU-THUYẾT)

Dịch-gia : HOA-TRUNG

Số 40

CHƯƠNG ĐOÀN MỘT (tiếp theo)

Thỉnh linh năng lại hỏi chàng để giữ làm ra bộ tự-nhiên.

« Chàng đã gặp Mãng-sợ rồi chưa ? Có phải mẹ con anh ta oan không ? Tôi chắc rằng họ oan đó. »

« Phải, tôi cũng chắc vậy. »

« Chàng mới là kẻ chớ năng nghe về việc đến thăm Mãng-sợ, rồi chàng lại hỏi năng có cần gì không. »

« Không cần gì hết. »

Hai người lại làm thỉnh.

Rồi năng lại nhìn chàng mà nói :

« À, à chuyện năng thỉnh, năng thỉnh như thế thì để tôi đi năng. Còn năng thì để tôi xin năng. »

Đề-mịch-tri làm thỉnh mà nhìn chàng chớ không chớ vào mắt năng, rằng bên mỉm cười.

Chàng cảm xúc lắm, không thể nói thêm điều chi được, hai người phải từ biệt nhau về, chàng vừa đi vừa nghĩ :

« Ờ, năng năng đã thành một người khác. » Rồi trong lòng chàng phát sinh một mối cảm tình rất mới cho chàng : một mối cảm tình tin-nghưỡng bởi cái ái tình mãnh liệt sinh ra, những mối hoài-nghĩ mảy mảy này đã tiêu tan hết.

Hết-lô-va trở lại cái phòng hát hát của năng, rồi đi ngoài ra rồi lại đứng ngoài. Trong phòng chỉ có một bà người, còn thì đương mặc đi dặt cõ, trẻ con thì chơi ở ngoài sân. Bà khách-tri đứng xa xa lại hỏi năng rằng :

« Sao, mày có thấy nó không ? Hết-lô-va cái đầu làm thỉnh. »

« Sao mà khác thế ? Ca-tiêu-va, đứng ở ngoài sân nào. »

Nhưng Ca-tiêu-va cứ lặng yên.

Khi ấy ngoài đường ầu có tiếng ồn ào, tiếng chân tiếng nói những người kia trở về : mỗi người một cái bánh mì. Phơ-ni-va chạy ngay lại Ca-tiêu-va mà hỏi :

« Sao ? Có chuyện rắc rối hay sao ? Khóan đã tới đi pha nước đi. »

Cả ra-lô-va hỏi :

« Sao ? Chàng không muốn lấy máy nữa à ? Đã đi rồi à ? »

« Không, chàng không đi đâu, nhưng tôi không muốn thế. »

« Con này mới diễn chữ »

Phơ-ni-va nói :

« Nếu lấy nhau mà không được ở với nhau thì lấy nhau làm gì ? »

« Nhưng chàng đã hứa đi với nó mang Tây-bá lợi kia mà ? »

« Chàng nói rằng sẽ theo tôi mãi. » Tôi cũng tin rằng chàng sẽ làm thế. Nhưng tôi không muốn vậy. Bây giờ chàng ở kinh-dô đi lo việc phiên án cho tôi, ở đó các Thượng thư đến là bỏ con chàng cõ, nhưng tôi cũng chẳng cần đâu. »

Cả-ra-lô-va ra bộ lơ lơ nói :

« Có nhiên, như vậy. » Bây giờ ta uống một chén nhé ! »

« Không, cảm ơn ! Nhưng mục đích đi rồi tôi trả tiền cho. »

CHƯƠNG BỐN HAI

Đề-mịch-tri nghe tin rằng cái đơn xin phiên án Hết-lô-va 15 ngày nữa mới đến ra, thường nghĩ-viên xét, chàng định đến hỏi ấy sẽ lên Hết-lô-va để lo liệu, nếu có hỏng thì đưa đơn xin ăn xá luôn. Nhưng trong sự Phơ-ni-va nói rằng hai ông ấy không chắc rằng được nên Ca-tiêu-va chắc sẽ phải đi luôn với bà bà giải đi Tây-bá lợi ngay đầu tháng sau đây. Song Đề-mịch-tri đã nhất định năng đi đến An-dô theo, nên chàng định nhân lúc chưa phải lên kinh-dô chàng hãy về nhà quê để xin dứt các công việc sản-nghiệp cho xong.

Chàng đến Ca-minh-quan là sở đất của chàng gần hơn, mà ta hơn hai, liền đi ấy chàng giao cho

một người quản lý. Đắc xem sóc. Chàng đi từng lần từng - lại tại sân với Quản-ly nên tình hình trong xã ấy thế nào chàng hiểu rõ cả.

Khi chàng còn làm học-sinh đương hăm mớ học thuyết Hạng-rì-giô gia thân-phụ qua đời để lại cho một số đất, chàng đã đem phân phát trả lại cho nông dân tự hưởng, nhưng sau ra làng ngũ, chàng ăn tiền tư xi quên lính, bao nhiêu lý tưởng kia bị cơn ma dục vọng làm tiêu tan như khói như mây. Đến hồi thân-mẫu chàng tỏ-thể, vẫn ở sản nghiệp chàng lại phải nghĩ tới thì cũng hơi hối ừ lại những lý tưởng bác ái nọ, song rồi chàng lại tự nghĩ rằng mình không tư thân-quản lý các sản nghiệp ấy thì cũng không có điều gì hối hận được.

Bây giờ những tư tưởng cũ lại phục hồi như xưa, chàng nhất trí cho cái tình trạng hiện thời của mình là trái đạo đức. Nhưng chàng sẽ theo Mãng-sợ qua Tây-bá lợi thì thế nào cũng phải giao thiệp với các

quan lại, và lo liệu này nọ thì phải cần tiền nhiều. Vậy chàng nhất định không phải đem đất đai chia cho nông dân, mà đem cho họ thuê rẽ, như vậy thì họ cũng được tự do làm ăn. Tuy rằng thế chưa phải là giải quyết vấn đề sản nghiệp hoàn toàn, song cũng đã lên được một tầng, đối cái hình thức phân chia ruộng đất này, chàng chỉ có thể làm đến thế chứ không hơn được nữa.

Khi Đề-mịch-tri đến Ca-minh-quan thì trời đã trưa. Chàng bây giờ đi đứng một cách rất giản tiện ; vì không danh diện trước cho ông quản-ly nên chàng gả thuê một cái xe hàng để về. Anh danh xe ngồi cửa trước, ngựa bên chàng, chàng và nói chuyện với chàng tự do làm.

Anh ta biết công tử là chủ-nhân ở đất Ca-minh-quan nên lại thích nói về công chuyện ở sở ấy hơn cả. Công tử thì cố ý làm thỉnh để nghe.

(Còn nữa)

COMPATRIOTES VISITEZ LA PHARMACIE PHAM-DOAN-DIEM A TOURANE

Đặt cho mướn, lập hàng buôn;

Ba mẫu ruộng, theo sông cái;

Cát nhà máy, lập trại cưa;

Đánh giầy dĩa, cũng lò gạch;

Lập hàng dệt, nồi vựa dầu;

Năm năm dầu, không ăn thuế;

Mấy năm kê, sẽ tính liền;

Đất sưa điền, lại Rạch-cát;

Chợ lớn hạt, thuốc Châu-thành;

Chỗ hội rảnh, tòa Tân-dào;

Cùng nhà báo, chỗ thông-

thương;

BÙI - HỮU - LƯƠNG

mã điện nghị.

BÙI - HỮU - LƯƠNG
134 Rue Jean-Baptiste
Xóm-Chiến
SAIGON

CÙNG KHÔNG LẠ CHI

Xưa nay các ngài đầu đầu cũng biết hiệu chúng tôi chỉ bán hàng tơ lụa, vải vóc, gấm nhiễu, hàng Tây, hàng Tàu, hàng Việt-Nam, hàng tạp hóa, mà nay lại thấy bán dầu thì lấy làm lạ, nhưng cũng không lạ chi.

Nguyên chúng tôi nay có làm đại lý hàng dầu "A TẾ Á BỒA DU CÔNG TY" (De Franco-Asiatique des Pétroles) là hàng dầu rất có tiếng cả nước.

Sản phẩm các thứ dầu hỏa như là:

Dầu hỏa hiệu "Con Sò" dùng rất sang trọng.

"Cá Gáy" sáng thật khỏe mắt.

"Cá Mào" thấp nhất sức được.

"Hoa thị" bán thật rẻ.

LẠI CÓN CỎ: Dầu Essence Shell tốt nhất bậc đồng thấp đèn manchoa, chạy xe điện, dầu buile M. C. C. và các thứ mỡ để chạy các máy, máy in, máy cưa, máy điện v.v.v.; dầu trừ mối, dầu trừ rết, dầu để bôi trơn, đèn đèn hiệu, Tăng-Mao (Bongie "Couronne") là đèn cũ, bạch lập (paraffine) dùng để đốt đèn; đèn Manchoa hiệu Tito Landi. - Lại biết sửa các thứ đèn dầu và đèn manchoa rất tài tình lành lẹ.

Giá cả thực thà, tiếp rước tử tế, bán sỉ bán lẻ đều cách, ai là khách biết thưởng người đồng bào Việt Nam ta, mời bước đến lên đường thương mại, xin ghi nhớ đến hiệu chúng tôi là hiệu:

AN-NHON

Rue Paul Bert Huế (Bên hàng lương)

Quai Đổng Ba Huế Bán dầu đèn)

Téléphone N° 69

Gửi thơ, mandat, colis đến AN-NHON Rue Paul Bert thì đi tên M. Nguyễn-nhơn-Cung

Gửi thơ, mandat, colis đến AN-NHON Quai Đổng Ba thì đi tên M. Bửu-Bác

Cần Cầu, Nguyễn-nhơn-Tà

CUỘC THI QUẢNG CÁO của hiệu HƯƠNG-KY

Các kiểu vẽ dự cuộc thi mới được 24 kiểu, còn các bài thơ mới nhận được có 20 bài cho nên chưa đủ giải thưởng, vậy xin gia một hạng hai tháng nữa để các nhà văn-sĩ và các tay mỹ-thuật có đủ thời giờ mà giúp quảng cáo cho việc công nghệ nước nhà.

HƯƠNG-KY Photo Hanoi
Cần bạch

BỆNH QUI DA CÓ THUỐC TIỀN

Hai mươi năm trước đây bệnh qui da hay lắm, mọi người đều sợ, vì nó rất ngứa, rất khó chịu, và nếu không chữa trị ngay thì nó sẽ lan rộng ra khắp thân thể, thậm chí có thể gây tử vong. Nhưng nay thì khác, nhờ có thuốc tiên của chúng tôi, bệnh qui da đã biến mất, mọi người đều khỏe mạnh, và ai bị bệnh qui da thì nên mua ngay thuốc tiên của chúng tôi để chữa trị.

Kính - cáo quốc - dân

Một tấn thảm kịch mới xảy ra.

Thưa các ngài, cái thảm kịch mới xảy ra là cái gì? Đó là việc các ngài không biết đến quyền lợi của mình. Các ngài không biết rằng, nếu các ngài không mua thuốc tiên của chúng tôi, thì các ngài sẽ bị bệnh qui da, và nếu các ngài bị bệnh qui da, thì các ngài sẽ mất tiền, mất sức, và thậm chí có thể mất mạng. Vì vậy, chúng tôi kính cáo quốc dân, hãy mua ngay thuốc tiên của chúng tôi để bảo vệ sức khỏe của mình.

Các hiệu đại lý: - Tại Trung-kỳ (Annam) và tỉnh Vĩnh-phước M. Lê-thành-Mai, ngõ Tân-thiền xưa, gần Bàu-phước, Tourane hiện tại: thành phố Huế, phố Bô (Hue-V). - Nha-trang: Mông-trương, đường quân Vương-gia-Biệt, tại Nam-kỳ (Cochin-chine) hiện tại: thành phố Hồ-chí-Minh, phố Bô (Hue-V). - Tại Bắc-kỳ (Tonkin) hiện tại: thành phố Hà-nội, phố Bô (Hue-V). - Tại Nam-kỳ (Cochin-chine) hiện tại: thành phố Sài-gòn, phố Bô (Hue-V). - Tại Trung-kỳ (Annam) hiện tại: thành phố Huế, phố Bô (Hue-V). - Tại Bắc-kỳ (Tonkin) hiện tại: thành phố Hà-nội, phố Bô (Hue-V). - Tại Nam-kỳ (Cochin-chine) hiện tại: thành phố Sài-gòn, phố Bô (Hue-V).

Nhà thuốc Nguyễn-văn-Tri

Nhà thuốc Nguyễn-văn-Tri

Nhà thuốc Nguyễn-văn-Tri

Nhà thuốc Nguyễn-văn-Tri

Xin con Hồng cháu Lạc, nhớ đến Giếng Lạc-Hồng

NGUYEN-VAN-TRI

BẢO CHẾ-SU

MYTHO

(Cochinchine)

Adresse télégraphique PHARMATHRI

Téléphone N° 32

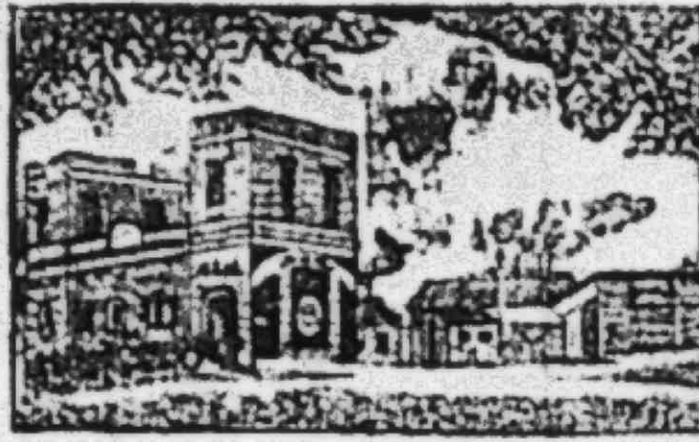
Có bán sỉ và bán lẻ đủ thứ thuốc Tây, y như mấy Đại - dược - phòng Laogai ở Saigon vậy.

Có bán thuốc trị về bệnh TIÊM-LA đã nổi danh, thuốc này uống khỏi nhức, ít tốn hao, lại kiu dẻo.

Có bán thuốc trị về bệnh GIỀ - CỐC, CHUM-BAO, nặng nhẹ thế nào, uống vào cũng hết.

là ngôi hàng Đồng-ban ta nên chiếu cố, vì là của người Annam mình lập ra, và buồn bán không thua gì các Nhà thuốc Tây lớn khác, ở trong xứ ta.

TO NHẬT Ở ĐÔNG-PHÁP



CỦA NGƯỜI ANNAM

Bản sở chuyên chế các thứ peintures ordinaires, laquées, vernis, essence de térébenthine, cire à paquet, chromo - encaustique, couleurs pour peintures et à la chaux etc. . .

marque "RÉSISTANCO"

Hàng thực tốt giá thực hạ.

Envoi de catalogues et échantillons sur demande.

NGUYEN-SON-HA, Fabricant

Bureau: 46 B^d - Amiral Courbet HAIPHONG

Usine: Route de Lach-Tray

Adresse tél. Soanha - Haiphong - téléphone 208

MAGASIN DE SOIERIES

TÂN LỢI

138-140, B^d Tổng-đốc-Phương (CHOLON)

Bản hiệu bán sỉ và bán lẻ đủ các thứ hàng Tàu, hàng Thượng-hải như là: lãnh, xuyên, trừu, cầm-nhung, cầm-châu v. v... Hàng thiết tốt, thiết bền, hàng nhuộm đen mặc đến rách không hề sợ phai trở. Bán lẻ đủ các thứ hàng Bombay, hàng Nhật-bản v. v... Khẩn dợt đầu rút và theo nhiều kiểu, nhiều màu thiết đẹp.

Trừ bán sỉ và lẻ đủ thứ màu nhuộm của Tây hiệu "Teinture Idéale" danh tiếng thuở nay ở Nam-kỳ.

Bánh hộp biscuits "Kim-Thời" của bản hiệu chế tạo chẳng khác nào biscuits mélanges choisis của Tây, được nhiều người khen ngợi. Bán lẻ mỗi hộp 0\$75 tại bản hiệu (mua sỉ có hướ-bằng).

Bản hiệu buôn bán đã mấy chục năm cùng các tỉnh Trung-kỳ và Bắc-kỳ.

Ở xa xin viết thư thương-nghị

TÂN-LỢI

138-140, B^d Tổng-đốc-Phương Cholon

Người Nam xin hãy giúp người nước Nam.

Hiệu chúng tôi có bán đủ đồ tạp hóa và hàng, tơ, lụa, nhất là đồ ăn mặc theo ki-mithi như: Faucels Féistes. Chemises, Pyjamas, Giầy, vớ, nón văn văn, đủ hạng.

Làm Đại lý nhiều hãng lớn ở Saigon và ở Hanoi bán xe máy và đồ phụ tùng nhiều kiểu đẹp và chất giá phải chăng.

Làm Đại lý cho hãng Etablissements Indophono ở Hanoi (Agence pour le Sud Annam) bán máy hát và đĩa hát cải lương hiệu Victor và Odéon (con chó nghe tiếng hát trong máy mà biết tiếng của chủ nó, là một thứ đĩa rất hay có tiếng mà đồng bào ta ưa dùng bấy lâu nay. Lại có trữ bản sắc gỗ cất nhà, Tạp-Mộ và Danh-Mộ) ở xa, ai có cần dùng đều gì xin cứ viết thư thương nghị, chúng tôi sẵn lòng hồi âm lập tức.

Nay kính

Bazar "LA CONFIANCE" dit TINHÀNH

(Annam) Nha-trang

ĐẶNG-LONG-CHAU, Directeur

NGUYEN-VAN-THONG
DIT TAN-THANH
Falfoo - Annam

Entreprise des travaux en Annam

TRANSPORT D'AUTOMOBILE

LIBRAIRIE CONNEXION EPICERIE CHAPPELLERIE

Bảo lãnh của nhà và kiến lương

đạo lộ.

Buôn bán tạp hóa và cho thuê

xe điện.

ĐÔNG - XUÂN - HƯƠNG
(Hiệu bán thuốc lão)

GIÁ HẠ - THUỐC NGON

Xin mời quý khách: chiếu cố!!!

Ngài nào ở xa, bản hiệu xin gửi

thuốc theo lối linh hóa giao ngân.

Nguyễn-ngọc-Tuyệt

181 - 183 Rue Aubergerne, Vinh

(Annam)

BÁN BUỒN ĐI KHẮP CỎI ĐÔNG-PHÁP

Thuốc đông hạng 6 lượng

Thuốc dành hạng 3 lượng

Mua buôn tình giá

riêng

Thuốc lão "Hoành Phát"

BÁN TẠI HIỆU:

LY SENG BAO

42 Phố hàng bồ HANOI.

Giấy nôi số 230 Hòm thơ số 41

THAY ĐỔI MỚI RỜI

Nhà hàng của tôi trước ở Ninh-hóa nay đã đem về Nha-trang đường N° 1 trước mặt nhà hàng máy nước đá của hiệp Stad.

Nhà hàng chúng tôi, buôn bán tạp hóa, đủ các thứ ăn mặc: hàng tàu, tây, nam, bắc. Có bán vật dụng làm nhà cửa như: Vôi gạch, vôi vữa, có xe bò cho mướn chở hàng hóa, và lãnh hành các công trình. Lại có Garage để sửa xe hơi. Bủ thợ sửa các thứ máy, có thợ rèn, rèn đồ nông nghệ bầu nứa. Có bán khoan, bán tiện v.v.v.

Xin các ngài chiếu cố cho người đồng bào được một phần quyền lợi bản hiệu xin cảm ơn đời đời.

ĐỖ-TRÁP, hiệu nhà là ĐỖ-VINH-LONG dit VIÊN-XIN

Commerçant NHA-TRANG

Thơ và giấy thép xin đi: M^{re} VIÊN-XIN

Entrepreneur à NHA-TRANG

PHARMACIE PHAN-VAN-GIAO

HIỆU BẢO-CHẾ

THANH-HOÀ

ANNAM

Là Hiệu Bảo-chế thuốc tây của ông Phan-văn-Giáo, nguyên bảo chế ngành y-lý, độc-lực tỏ chực lên.

Có đủ các thứ thuốc rất tốt và thật tươi của các nhà đại dược-phòng trừ danh bên Pháp chế ra chuyển lâu nào cũng có thuốc mới gọi đến.

Bản giá rất phải chăng vì những phụ phí vô ích, đều giảm bỏ cả, mà chủ nhân bao giờ cũng sẵn lòng mách bảo các bệnh nhân trong lúc cần cấp mà chưa mời kịp hay mới không được quan thầy thuốc.

Đồng bào ta nên chiếu cố, trước là được thuốc tốt, sau vừa được vui lòng giúp một người Việt-Nam.

LIÊN-THÀNH

ĐÔNG-PHÁP-SÀN-VẬT

Củ-phần như bán Công-ty.

Tư-bồn 133.500\$00

Tổng Cuộc tại Saigon
Phân Cuộc { Phan-thiết
Mũi-né
Phòng phân phát { Khánh-hội (Sài-gòn)
hóa nghiệm { Thành-Đức (Phan-thiết)
Khánh-hội (Sài-gòn)
Đức-Thắng (Phan-thiết)
Hưng-lông (Phan-thiết)
Kường chắt tạo { An-hải (Phố-hải)
Hải-Tân (Phan-rì)
Khánh-thiện (Mũi-né)
Thánh-Đức (Phan-thiết)
Phòng nghỉ
Công ty thành lập đã 20 năm, chuyên
nghề chế tạo và bán nước mắm, nước muối
ngon lành, hợp pháp vệ sinh, đúng loại
nhà nước, đồng nhất chiếu cố, xin nhận
vẻ nhận hiệu tam sắc Liên Thành
Phòng nghỉ (thị) rộng rãi mát mẻ, r-
thích cho khách du lịch.

Chỗ này cho thuê

TÂN-LỢI
TAILLEUR

120, Rue d'Espagne SAIGON

Nay đồ tây phục, theo kiểu kim thời, dễ khéo lại man, lặn nỉ đủ thứ.